UBND XÃ PHÚC LƯƠNG *Mẫu số 115/CK TC- NSNN*

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC TH 9 THÁNG NĂM 2024			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=4/1*	*8=5/2*	*9=6/3*
	TỔNG CHI	**6.309.000**	**-**	**6.309.000**	**7.018.698**	**2.088.247**	**4.930.451**	**111,25**		**78,15**
1	Chi giáo dục	-								
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	64.800		64.800	69.854		69.854	107,80		107,80
4	Chi văn hóa thông tin	31.500		31.500	34.750		34.750	110,32		110,32
5	Chi phát thanh truyền hình	-								
6	Chi thể dục thể thao	67.500		67.500	45.793		45.793	67,84		67,84
7	Chi bảo vệ môi trường	-			-					
8	Chi hoạt động kinh tế	31.500		31.500	2.088.247	2.088.247				
9	Chi hoạt động cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.664.960		5.664.960	4.433.565		4.433.565	78,26		78,26
10	Chi cho công tác xã hôi	358.740		358.740	262.567		262.567	73,19		73,19
11	Chi khác	-			-					
12	Dự phòng ngân sách	90.000		90.000	83.922		83.922	93,25		93,25
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	-								

-